

Số: 7756 /STC-NS

Cà Mau, ngày 17 tháng 7 năm 2026

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến
Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 11668/UBND-KTTH ngày 16/7/2026 giao Sở Tài chính nghiên cứu đề giải trình, tiếp thu ý kiến của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với hồ sơ dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; ***sau khi rà soát, Sở Tài chính báo cáo như sau:***

1. Ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 3597/STP-XDKT&TDTHPL ngày 15/7/2026

- Tại điểm c khoản 2 Điều 4: Đề nghị thay cụm từ “ngày 2 tháng 4 năm 2025” thành cụm từ “ngày 28 tháng 4 năm 2025” cho chính xác.

- Tại điểm b khoản 4 Điều 4: Đề nghị rà soát thay cụm từ “Tổng số vốn đầu tư công” thành cụm từ “Mức vốn đầu tư công” để đảm bảo thống nhất với tên khoản và nội dung cụ thể của Điều này.

Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu ý kiến và hiệu chỉnh vào dự thảo Nghị quyết đối với các nội dung trên.

2. Ý kiến của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 2396/GĐS ngày 15/7/2026

- Đối với khoản 5 Điều 3 nội dung dự thảo: “***Phần đầu giải ngân phải đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao***”. Đề nghị: Nghiên cứu rà soát, cân nhắc bỏ nội dung này hoặc chuyển sang văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau: Việc nâng cao tỷ lệ giải ngân là một trong những nguyên tắc quản lý, sử dụng vốn đầu tư công gắn với quá trình phân bổ và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công. Do đó, tại khoản 5 Điều 3 dự thảo được quy định nhằm định hướng các chủ đầu tư và các địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, tránh tình trạng kế hoạch vốn được kéo dài thời gian thực hiện dự án và giải ngân sang năm sau quá nhiều, vốn được phân bổ nhưng chậm giải ngân ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư dự án. Đồng thời, cơ quan soạn thảo xin bổ sung nội dung “***Giải ngân phải đạt trên 95% và phần đầu giải ngân 100% so với kế hoạch vốn được giao***” nhằm đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm c,

khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 27/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 24/6/2026 về việc phê duyệt phương án chấm điểm các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Công văn số 401/TTg-KTTH ngày 13/4/2026 về việc tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

- Đối với khoản 9 Điều 3 nội dung dự thảo: *“Ưu tiên phân bổ vốn cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn...”* Đề nghị: Nghiên cứu cụ thể hóa phạm vi ưu tiên, theo hướng: *“Ưu tiên phân bổ vốn cho các chương trình, dự án đầu tư tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xã khu vực III; địa bàn có nhiều áp, nhóm đặc biệt khó khăn và vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai...”* (hoặc nghiên cứu diễn đạt theo hướng phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản của cơ quan soạn thảo).

Cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau: Tại khoản 9 Điều 3 dự thảo nghị quyết được xây dựng theo hướng khái quát về nguyên tắc ưu tiên phân bổ vốn và quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đối với điểm d khoản 2 Điều 4 nội dung dự thảo: *“xã đặc biệt khó khăn khu vực III được xác định theo Quyết định số 02354/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt danh sách áp vùng đồng bào dân tộc thiểu số, áp đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030”*. Đề nghị: Cơ quan soạn thảo nghiên cứu không viện dẫn cụ thể số, ký hiệu Quyết định số 02354/QĐ-UBND, mà quy định theo hướng: *“xã khu vực III được xác định theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền trong từng thời kỳ”*.

Cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau: Quyết định số 02354/QĐ-UBND đã xác định cụ thể các xã khu vực III trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030, điều này hoàn toàn phù hợp với dự thảo Nghị quyết được xây dựng cho giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung: *“Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó”* vào Điều 6 dự thảo Nghị quyết nhằm đảm bảo tính ổn định, lâu dài của Nghị quyết.

3. Ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp: Tại đoạn *“Trên cơ sở tổng số vốn ...”* đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đánh giá lại nội dung này có thuộc phạm vi được giao quy định hay không để điều chỉnh cho phù hợp.

Ý kiến của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo: Đối với khoản 4 Điều 4 nội dung dự thảo: *“...giao kế hoạch vốn bằng 90% trên tổng mức vốn được xác định, 10% còn lại được giữ lại để tạo nguồn dự phòng chung của giai đoạn”*. Đề nghị: cơ quan chủ trì rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý của quy định này để bảo

đảm thống nhất với Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật về đầu tư công.

Cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau: Tại khoản 4 Điều 4 nội dung dự thảo: *“Trên cơ sở tổng số vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 phân bổ cho từng xã, phường được xác định, giao kế hoạch vốn bằng 90% trên tổng mức vốn được xác định, 10% còn lại được giữ lại để tạo nguồn dự phòng chung của giai đoạn....”* được xây dựng nhằm cụ thể hóa khoản vốn dự phòng chung tại khoản 7 Điều 3 dự thảo Nghị quyết và căn cứ trên cơ sở quy định tại điểm b mục 1 phần II Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Đây là nội dung quy định việc tổ chức thực hiện, giao kế hoạch vốn trong phạm vi tổng mức vốn trung hạn đã được cấp thẩm quyền quyết định. Nội dung này không làm thay đổi nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn của giai đoạn. Việc giữ lại 10% tổng mức vốn để tạo nguồn dự phòng chung của giai đoạn nhằm bảo đảm tính chủ động, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, đáp ứng yêu cầu xử lý các nhiệm vụ phát sinh, điều chỉnh, khả năng hấp thụ vốn của từng địa phương và khả năng cân đối thực tế của nguồn vốn; đồng thời không trái với các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được quy định tại Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: Dân tộc và Tôn giáo,
Tư pháp;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, NS(S).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Công Khanh